

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định về tiêu chí và thẩm quyền công nhận  
tuyến phố văn minh đô thị trên địa bàn tỉnh Trà Vinh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;*

*Căn cứ Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về tiêu chí và thẩm quyền công nhận tuyến phố văn minh đô thị trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 23/02/2018.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình Trà Vinh; Thủ trưởng các cơ quan cấp tỉnh có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Bộ Xây dựng
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra Văn bản - Bộ Tư pháp;
- Như Điều 3;
- Sở Tư pháp;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Website Chính phủ;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Các Phòng: NC, KGVX, KSTTHC;
- Lưu: VT, CNXD. 41

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**



**Đồng Văn Lâm**

**QUY ĐỊNH**  
**Về tiêu chí và thẩm quyền công nhận**  
**tuyến phố văn minh đô thị trên địa bàn tỉnh Trà Vinh**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 05/2018/QĐ-UBND*  
*ngày 13/02/2018 của UBND tỉnh)*

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định về các tiêu chí, nguyên tắc đánh giá, chấm điểm và thẩm quyền công nhận tuyến phố văn minh đô thị tại các đô thị trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến công tác đánh giá, chấm điểm và công nhận tuyến phố văn minh đô thị.

**Chương II**  
**QUY ĐỊNH CÁC TIÊU CHÍ, NGUYÊN TẮC ĐÁNH GIÁ**

**Điều 3. Quy định cụ thể về các tiêu chí đánh giá**

1. Tiêu chí kiến trúc cảnh quan gồm: Công trình, vỉa hè, cây xanh (theo mục 1 Phụ lục 1 đính kèm).
2. Tiêu chí trật tự đô thị gồm: Quảng cáo, biển hiệu; bán hàng; chỗ đỗ xe (theo mục 2 Phụ lục 1 đính kèm).
3. Tiêu chí hạ tầng đô thị gồm: Vỉa hè, lòng đường; hệ thống cấp điện, thông tin, liên lạc; hệ thống cấp nước sạch và hệ thống thoát nước (theo mục 3 Phụ lục 1 đính kèm).
4. Tiêu chí vệ sinh môi trường gồm: Rác thải, nước thải sinh hoạt; bụi, khí thải, mùi hôi; chăn nuôi súc vật (theo mục 4 Phụ lục 1 đính kèm).
5. Tiêu chí khuyến khích gồm: Thiết kế đô thị và ngầm hóa hạ tầng (theo mục 5 Phụ lục 1 đính kèm).

**Điều 4. Nguyên tắc đánh giá**

1. Cách thức đánh giá: Hội đồng thẩm định, giám sát cộng đồng, thông qua tính điểm; tuyến phố được công nhận văn minh đô thị khi đạt từ 75 điểm trở lên và tổng số điểm của từng tiêu chí phải đạt tối thiểu là 50% so với điểm tối đa quy định của từng tiêu chí tương ứng (riêng đối với tiêu chí khuyến khích thì không

tính điểm đạt tối thiểu).

2. Việc đánh giá tuyển phổ văn minh đô thị trên cơ sở hồ sơ đề nghị của Ủy ban nhân dân phường, thị trấn.

### **Điều 5. Hướng dẫn chấm điểm**

Việc chấm điểm cho các tiêu chí được thực hiện cụ thể tại Phụ lục 2 kèm theo Quy định này.

### **Điều 6. Thẩm quyền, hình thức, thời hạn công nhận**

1. Thẩm quyền: Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thẩm định và quyết định công nhận, công nhận lại tuyển phổ văn minh đô thị trên địa bàn quản lý sau khi có ý kiến thống nhất của Sở Xây dựng.

2. Hình thức công nhận: Quyết định.

3. Thời hạn công nhận: Công nhận lại sau 02 năm kể từ ngày Quyết định công nhận lần đầu. Việc công nhận lại do cơ quan có thẩm quyền thẩm định, rà soát báo cáo cơ quan có thẩm quyền quyết định công nhận lại (không tổ chức Hội đồng thẩm định lại).

## **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 7. Trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện**

1. Sở Xây dựng:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức phổ biến, hướng dẫn trình tự, thủ tục triển khai thực hiện Quy định này.

b) Định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh các tuyển phổ văn minh đô thị đã được công nhận và công nhận lại.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh đô thị. Thực hiện nghiêm công tác quản lý, cấp phép gắn với thanh tra, kiểm tra dịch vụ quảng cáo tại các đô thị trên địa bàn tỉnh.

3. Đài Phát thanh và Truyền hình Trà Vinh: Tổ chức tuyên truyền kết quả thực hiện xây dựng tuyển phổ văn minh trên các kênh thông tin của tỉnh; kịp thời phản ánh, đưa tin các tổ chức, cá nhân có đóng góp tốt, điển hình trong xây dựng tuyển phổ văn minh đô thị.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

a) Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch tuyển phổ văn minh giai đoạn 05 năm và hàng năm cho các đô thị trên địa bàn quản lý; đồng thời, tổ chức hướng dẫn, thẩm định, công nhận và công nhận lại tuyển phổ văn minh đô thị trên địa bàn;

b) Chịu trách nhiệm tổ chức và duy trì việc thực hiện các tiêu chí tuyến phố văn minh đô thị trên các tuyến phố đã được công nhận;

c) Thường xuyên kiểm tra, xử lý đối với các hành vi vi phạm về quản lý tuyến phố văn minh đô thị theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, quản lý trật tự đô thị, quản lý xây dựng và đôn đốc việc tổ chức thực hiện Kế hoạch đề ra; đồng thời, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và nhân dân trong việc thực hiện xây dựng tuyến phố văn minh đô thị trên địa bàn;

d) Tổ chức sơ, tổng kết tình hình thực hiện xây dựng tuyến phố văn minh đô thị trên địa bàn; biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện xây dựng tuyến phố văn minh đô thị;

đ) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân phường, thị trấn rà soát, đánh giá lại các tiêu chí tuyến phố văn minh đô thị đã được công nhận theo quy định để xem xét, đề xuất cấp có thẩm quyền công nhận lại;

e) Định kỳ hàng năm báo cáo các tuyến phố văn minh đô thị trên địa bàn đã được công nhận gửi về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, chỉ đạo.

#### 5. Ủy ban nhân dân phường, thị trấn:

a) Tổ chức phổ biến, tuyên truyền và vận động nhân dân thực hiện tốt các tiêu chí quy định tại Điều 3 Quy định này để được công nhận tuyến phố văn minh đô thị;

b) Tổ chức rà soát, lập hồ sơ đề nghị xét công nhận tuyến phố văn minh đô thị gửi Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố;

c) Tổ chức kiểm tra xử lý theo thẩm quyền các vi phạm về quản lý tuyến phố văn minh đô thị trên địa bàn quản lý;

d) Kiến nghị, đề xuất Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố những vấn đề có liên quan đến việc thực hiện xây dựng tuyến phố văn minh đô thị trên địa bàn; định kỳ 06 tháng, hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố về tình hình triển khai thực hiện các tiêu chí tuyến phố văn minh đô thị trên địa bàn;

đ) Đối với các tuyến phố văn minh đô thị đã được công nhận sau 02 năm: Tổ chức rà soát, đánh giá lại các tiêu chí theo quy định, trình Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xem xét công nhận lại.

6. Các sở, ban, ngành tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị phối hợp với Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố hướng dẫn, thẩm định, kiểm tra việc triển khai thực hiện tuyến phố văn minh đô thị trên địa bàn tỉnh.

### **Điều 8. Kinh phí thực hiện**

Các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Ủy ban nhân dân phường, thị trấn được giao nhiệm vụ chủ động sắp xếp, bố trí kinh

phí thực hiện trong phạm vi dự toán chi ngân sách được giao hàng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành.

### **Điều 9. Điều khoản thi hành**

1. Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện, đánh giá và công nhận tuyến phố văn minh đô thị chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện theo Quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh kịp thời về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**



**Đông Văn Lâm**



**PHỤ LỤC 1**  
**HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ CÁC TIÊU CHÍ**  
**TUYÊN PHỐ VĂN MINH ĐÔ THỊ**

STT	Nội dung yêu cầu	Điểm tối đa	Điểm đạt được
<b>1</b>	<b>Tiêu chí về kiến trúc cảnh quan</b>	<b>30</b>	
1.1	Về công trình (nhà ở và công trình khác):	20	
	- Có quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc hoặc có quy hoạch chi tiết trên toàn tuyến.		5
	- Không có trường hợp xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa không phép hoặc trái phép.		5
	- Trụ sở cơ quan, nhà ở và công trình khác ở mặt tiền đường đảm bảo sạch sẽ, mỹ quan đô thị.		5
	- Các công trình di tích lịch sử, văn hóa, công viên, nghĩa trang (nếu có) có đơn vị quản lý, chăm sóc.		5
	- Không đạt tiêu chí trên.		0
1.2	Về vỉa hè - Lòng đường:	5	
	- Có vạch kẻ phân biệt lối đi bộ và các khu chức năng trên lòng đường và vỉa hè như bãi đỗ xe khu vực buôn bán (nếu có).		3
	- Không để vật liệu xây dựng, chậu cây cảnh, vật kiến trúc lấn chiếm vỉa hè.		2
	- Không đạt tiêu chí trên.		0
1.3	Về cây xanh, thảm cỏ, tiểu hoa viên	5	
	- Cây xanh đường phố được trồng đúng chủng loại, khoảng cách theo quy định.		2,5
	- Có đơn vị quản lý, chăm sóc, chặt tỉa.		2,5
	- Không đạt tiêu chí trên		0
<b>2</b>	<b>Tiêu chí trật tự đô thị</b>	<b>20</b>	
2.1	Về bảng quảng cáo, biển hiệu	5	
	- Không có các bảng quảng cáo, biển hiệu trái phép.		2,5
	- Không có trường hợp treo, dán quảng cáo trên tường nhà, cây xanh, trụ điện và công trình khác trái phép, sai quy định.		2,5
	- Không đạt tiêu chí trên.		0
2.2	Về sử dụng vỉa hè để kinh doanh buôn bán	5	
	- Không chiếm vỉa hè để kinh doanh buôn bán.		2,5
	- Trường hợp tuyến phố đô thị có kinh doanh buôn bán trên vỉa hè, phải được Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thống nhất và xác định bằng vạch kẻ.		2,5

	- Không đạt tiêu chí trên.		0
2.3	Về chợ tạm	5	
	- Không có chợ tạm.		5
	- Không đạt tiêu chí trên.		0
2.4	Các phương tiện giao thông phải được đậu, đỗ theo quy định bằng vạch kẻ.	5	
	- Đảm bảo yêu cầu		5
	- Không đảm bảo yêu cầu		0
<b>3</b>	<b>Tiêu chí về hạ tầng đô thị</b>	<b>20</b>	
3.1	Về vỉa hè - Lòng đường:	10	
	- Có đủ mặt lát bằng vật liệu cứng (bê tông, bê tông nhựa gạch lát, đá), trong tình trạng sử dụng tốt, đảm bảo an toàn (bằng phẳng, không bong tróc, ổ gà). Trừ trường hợp khác, được thực hiện theo thiết kế đô thị.		4
	- Có lối lên xuống cho người khuyết tật theo đúng quy chuẩn trên suốt tuyến đường.		3
	- Bố trí lối lên xuống thống nhất. Không có trường hợp tự ý phá hủy hoặc xây đắp thêm gờ lên xuống.		3
	- Không đạt tiêu chí trên		0
3.2	Hệ thống cấp điện, thông tin, liên lạc:	5	
	- Các loại dây đi nổi của hệ thống cấp điện, thông tin, liên lạc phải được bó, treo gọn gàng.		1,5
	- Dây băng qua đường phải được bố trí, sắp xếp thống nhất trên toàn tuyến. Với khoảng cách từ dây dẫn tới mặt đường không được nhỏ hơn 6m.		1,5
	- Trụ điện phải được bố trí đúng tiêu chuẩn, không cản trở luồng xe, lối đi bộ, ảnh hưởng tầm nhìn.		2
	- Không đạt tiêu chí trên.		0
3.3	Về hệ thống cấp nước sạch	2	
	- Có hệ thống cấp nước sạch hoạt động tốt, không hư hỏng, rò rỉ dọc theo tuyến đường.		2
	- Không đạt tiêu chí trên		0
3.4	Về hệ thống thoát nước	3	
	- Hệ thống thoát nước hoạt động tốt, các nắp cống, cửa thu nước mặt phải làm bằng vật liệu an toàn cho cư dân và các phương tiện lưu thông trên đường.		3
	- Không đạt tiêu chí trên		0
<b>4</b>	<b>Tiêu chí vệ sinh môi trường</b>	<b>20</b>	
	- Không có nước đọng, nước thải, xác súc vật chết trên lòng đường, vỉa hè.		2
	- Không có trường hợp rửa xe phun nước ra đường giao thông, gây ô nhiễm môi trường.		2
	- Không có các hoạt động sản xuất kinh doanh		2

	<i>thường xuyên làm phát sinh chất thải, khí thải (khói, bụi) ra đường gây ảnh hưởng đến môi trường.</i>		
	<i>- Rác thải được bỏ vào thùng và thu gom trong ngày.</i>		6
	<i>- Không có trường hợp để rác thải, phế thải trên vỉa hè, lòng đường không đúng quy định.</i>		3
	<i>- Không có trường hợp chôn, thả súc vật trên đường phố.</i>		5
	<i>- Không đạt tiêu chí trên</i>		0
<b>5</b>	<b>Tiêu chí khuyến khích</b>	<b>10</b>	
	<i>- Tuyến phố có thiết kế đô thị được phê duyệt.</i>		6
	<i>- Hệ thống cấp điện đi ngầm.</i>		2
	<i>- Hệ thống thông tin, liên lạc đi ngầm.</i>		2
	<i>- Không đạt tiêu chí trên.</i>		0





## PHỤ LỤC 2

### HƯỚNG DẪN CHẤM ĐIỂM CÁC TIÊU CHÍ TUYỂN PHỐ VĂN MINH ĐÔ THỊ

1. Bước 1: Thành lập tổ khảo sát thực tế, ghi nhận hiện trạng các tiêu chí tuyển phố trước khi đề nghị công nhận tuyển phố văn minh đô thị.
2. Bước 2: Xác định điểm số của từng tiêu chí và tổng số điểm đạt được của tuyển phố.
3. Bước 3: Tổng hợp điểm số của từng thành viên tham gia để xác định điểm số bình quân đạt được.
  - a) Trường hợp đạt điểm bình quân từ 75 điểm trở lên và tổng số điểm của từng tiêu chí đạt từ 50% so với điểm tối đa quy định (Riêng đối với tiêu chí khuyến khích thì không tính điểm đạt tối thiểu) thì cơ quan có thẩm quyền công nhận;
  - b) Trường hợp đạt điểm bình quân dưới 75 điểm hoặc có bất kỳ một tiêu chí nào đạt tổng số điểm nhỏ hơn 50% so với điểm tối đa quy định (Riêng đối với tiêu chí khuyến khích thì không tính điểm đạt tối thiểu) thì đề nghị địa phương tiếp tục hoàn chỉnh những nội dung còn hạn chế và thông báo kết quả đánh giá đến đơn vị đề nghị công nhận tuyển phố văn minh đô thị được biết.